

Số: 234/TTCP-KHTCTH

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2016

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khoá XIII

Kính gửi: Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, TP: Bắc Kạn, Hải Dương, Sơn La, Bắc Ninh, Thái Bình, Ninh Bình, Ninh Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Phú Yên, An Giang, Bến Tre, Bình Thuận, Tiền Giang, Bạc Liêu, Long An, Trà Vinh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cà Mau, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Đồng Nai; TP Hà Nội, TP Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh.

Thực hiện Công văn số 395/BDN ngày 14/12/2015 của Ban Dân nguyện, Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII, Thanh tra Chính phủ phúc đáp như sau:

I. NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ

Nội dung số 1. Cử tri cho rằng, thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí được đẩy mạnh nhưng không những không đẩy lùi mà vấn nạn này ngày càng trở lên trầm trọng hơn, tham nhũng xảy ra ngày càng nhiều với số tiền rất lớn, việc xử lý tham nhũng còn quá nhẹ, không đủ sức răn đe, ngăn chặn. Đề nghị tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh công tác PCTN, có giải pháp quyết liệt hữu hiệu xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng, làm rõ trách nhiệm và biện pháp xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, lãng phí; công khai các vụ án tham nhũng đã phát hiện thu hồi kịp thời tài sản cho Nhà nước; cần phải tập trung vào các ngành, lĩnh vực như: Ngân hàng, xây dựng, tài nguyên - môi trường, quy hoạch, tài chính, thuế, hải quan; công khai tài sản của cán bộ, công chức lãnh đạo; thực hiện tốt các biện pháp xác minh tài sản hình thành không rõ nguồn gốc của những cán bộ có chức vụ, công tác tại các lĩnh vực có điều kiện tham nhũng, tham ô; cần làm rõ trách nhiệm của thanh tra chuyên ngành, thanh tra nhà nước đã thanh tra hàng năm nhưng không phát hiện sai phạm, sau đó kiểm toán, báo chí hoặc có đơn tố giác... mới phát hiện tồn tại, sai phạm; đồng thời tăng cường học tập các nước khác trong vấn đề PCTN?

Kết quả PCTN thời gian qua đã có tác dụng phòng ngừa, răn đe nhất định đối với tệ tham nhũng. Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn diễn ra phức tạp. Tình trạng nhũng nhiễu trong khu vực công còn nhiều, biểu hiện qua nạn hối lộ, lót tay, chạy chọt khi giao dịch với các cơ quan công quyền. Đã xuất hiện tình trạng tham nhũng có tính lợi ích nhóm trong một số lĩnh vực. Qua kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng cho thấy tính chất tham nhũng ngày

càng phức tạp, thủ đoạn tinh vi hơn, phạm vi, tính có tổ chức của các vụ việc, vụ án tham nhũng rõ nét hơn. Một số vụ án tham nhũng gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thất thoát lớn tài sản của Nhà nước. Một số vụ tham nhũng có yếu tố nước ngoài, phần nào ảnh hưởng đến nhìn nhận của quốc tế về tình hình tham nhũng ở Việt Nam. Tham nhũng vẫn là một trong những vấn đề bức xúc của xã hội hiện nay, là một nguy cơ gây mất ổn định chính trị, xã hội.

** Về kiến nghị cần có giải pháp quyết liệt hữu hiệu xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng, làm rõ trách nhiệm và biện pháp xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, lãng phí*

Chính phủ xác định PCTN vẫn là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, cần được tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt hơn. Một trong những giải pháp trọng tâm được quan tâm thực hiện trong thời gian tới là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng, bất kể người có hành vi tham nhũng là ai, ở vị trí nào. Kiên quyết thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị những kẻ tham nhũng chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về PCTN ở Trung ương và các cấp, các ngành.

Chính phủ tập trung chỉ đạo tăng cường công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Chú trọng thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm. Triển khai nhiều kênh để tiếp nhận thông tin về tham nhũng, nhất là đơn thư, tố cáo và thông tin dư luận, báo chí. Kiên quyết điều tra, làm rõ các trường hợp có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Xử lý nghiêm mọi đối tượng có hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt và gây thiệt hại do tham nhũng.

** Về công khai các vụ án tham nhũng đã phát hiện thu hồi kịp thời tài sản cho Nhà nước; Cần phải tập trung vào các ngành, lĩnh vực như: Ngân hàng, xây dựng, tài nguyên - môi trường, quy hoạch, tài chính, thuế, hải quan*

Việc công khai kết quả công tác PCTN nói chung cũng như công khai số vụ phát hiện, số tài sản xử lý nói riêng luôn được Chính phủ, Thanh tra Chính phủ thực hiện theo đúng quy định của Luật phòng, chống tham nhũng. Hàng năm, Chính phủ đều có báo cáo công khai về tình hình tham nhũng và kết quả công tác PCTN trước Quốc hội. Việc báo cáo và giải trình chất vấn trước Quốc hội của Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ về những nội dung liên quan đến công tác PCTN đã nhiều lần được truyền hình trực tiếp để nhân dân theo dõi.

Định kỳ hàng quý, Thanh tra Chính phủ đều tổ chức họp báo công khai để cung cấp thông tin về kết quả công tác PCTN cũng như số liệu chi tiết về số vụ tham nhũng, số tài sản tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm

tra, điều tra. Kết thúc hợp báo đều có thông cáo báo chí công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng luôn được dư luận xã hội quan tâm. Nhiều thông tin về công tác PCTN, thu hồi tài sản tham nhũng và việc xử lý các vụ án tham nhũng cụ thể đã được báo chí, các phương tiện truyền thông đưa tin kịp thời, chính xác, do đó nhân dân dễ dàng tiếp cận được các thông tin này.

Tới đây, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành, cơ quan chức năng có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và thông tin về công tác PCTN. Bảo đảm việc công khai kết quả PCTN, số vụ phát hiện, số tài sản xử lý tiếp tục được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và không có tình trạng bùng nổ hoặc thông tin sai lệch về công tác này.

Với tinh thần kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện bằng được mục tiêu: *"Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính"*, công tác PCTN tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tiêu cực cao, dễ xảy ra tham nhũng như: tín dụng, ngân hàng, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, giao thông vận tải...

Trong định hướng công tác năm 2016, tiến hành tổng kết 10 năm việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; trong đó quan tâm rà soát hoàn thiện thể chế về PCTN, nhất là việc hoàn thiện các quy định trong việc công khai minh bạch trong quản lý ngân sách, đất đai, tài nguyên, tài sản nhà nước, đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và công tác cán bộ của các cấp, các ngành; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí để đảm bảo chính xác thông tin khách quan, đúng sự thật để góp phần thực hiện có hiệu quả hơn công tác PCTN.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao: đầu tư xây dựng, đất đai, tín dụng, ngân hàng, thu ngân sách (thuế, hải quan), mua sắm công... và công tác cán bộ.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về PCTN; tổ chức tốt hoạt động đối thoại về PCTN; tham gia tích cực vào các hoạt động thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm thúc đẩy công tác PCTN ở các cấp, các ngành.

* *Cần làm rõ trách nhiệm của thanh tra chuyên ngành, thanh tra nhà nước đã thanh tra hàng năm nhưng không phát hiện sai phạm, sau đó kiểm toán,*

báo chí hoặc có đơn tố giác...mới phát hiện tồn tại, sai phạm; đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế và học tập các nước khác trong vấn đề PCTN?

Trong thời gian qua, công tác thanh tra, kiểm tra đã góp phần minh bạch hoá hoạt động của bộ máy nhà nước; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân; hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật, những thiếu sót của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; phát hiện, khắc phục nhiều sơ hở về cơ chế, chính sách. Tuy có tiến bộ nhưng còn nhiều ý kiến cho rằng hiệu quả của thanh tra nói chung và thanh tra chuyên ngành nói riêng chưa cao, số vụ việc sai phạm được phát hiện so với số vụ việc liên quan đến tham nhũng chuyển sang cơ quan điều tra còn ít. Nguyên nhân của thực trạng trên là do các hành vi phạm tội nói chung và phạm tội tham nhũng nói riêng thường tinh vi. Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra với lực lượng và thời hạn nhất định, các biện pháp nghiệp vụ không có gì đặc biệt và phải tuân thủ nguyên tắc công khai, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra... nên trong nhiều trường hợp đã làm hạn chế khả năng phát hiện vi phạm, nhất là những biểu hiện tham nhũng. Bên cạnh đó cũng có nguyên nhân là năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ thanh tra chưa đồng đều, một số trường hợp còn có biểu hiện nong nhẹ khi xử lý vi phạm của đối tượng thanh tra, làm giảm hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của thanh tra chuyên ngành nói riêng và cả ngành thanh tra nói chung, Tổng Thanh tra Chính phủ đã chỉ đạo toàn ngành tăng cường các hoạt động nghiệp vụ; chú trọng cá thể hóa trách nhiệm, quy trách nhiệm trong những vụ việc sai phạm phát hiện qua thanh tra để có kiến nghị xử lý nghiêm; xử lý kiên quyết nếu phát hiện hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, xử lý sau thanh tra. Mặt khác, các cơ quan thanh tra sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để xử lý nghiêm những trường hợp thiếu trách nhiệm, bỏ lọt những hành vi sai phạm, tham nhũng khi tiến hành thanh tra.

Công tác hợp tác quốc tế về PCTN tiếp tục được tăng cường thực hiện, nhất là việc thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và các thỏa thuận hợp tác trong khu vực; đánh giá việc thực thi công ước đối với một số quốc gia thành viên (Trung Quốc, Công Gô); đẩy mạnh nghiên cứu, đàm phán, chuẩn bị ký kết nhiều hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự¹; phối hợp với các cơ quan chức năng các nước để điều tra, xử lý một số vụ án, thu hồi tài sản tham nhũng liên quan đến nước ngoài; tham gia nhiều diễn đàn hợp tác đa phương, song phương về PCTN² để trao đổi, học hỏi những kinh nghiệm, thực tiễn tốt và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực PCTN. Qua đó, Việt Nam tiếp tục khẳng định quyết tâm chính trị, hành động thực tế của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong PCTN, góp phần củng cố niềm tin của cộng đồng quốc tế

¹ Chuẩn bị ký Hiệp định với Cộng hòa Pháp, Tây Ban Nha, Hung-ga-ri; hoàn thiện hồ sơ đàm phán với Ca-dắc-tan, Uzbekistan; triển khai đàm phán Hiệp định với Cu Ba, Myanma.

² Các cơ quan chức năng của Việt Nam đã gặp gỡ, trao đổi về PCTN với cơ quan của nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế như: Úc, Pháp, Italia, Hàn Quốc, Trung quốc, Lào, Nhật Bản, Đức, WB, UNDP, UNODC...

và nâng cao vị thế của đất nước trong tiến trình hội nhập.

Nội dung số 2. *Cử tri cho rằng công tác PCTN không đạt kết quả như đề ra, đề nghị nghiên cứu, ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn để nhân dân có thể tham gia PCTN?*

Trong thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, sự điều hành của Chính phủ, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, sự vào cuộc của các tổ chức cấp ủy, chính quyền, sự ủng hộ của nhân dân, công tác PCTN tiếp tục được đẩy mạnh và có những chuyển biến tích cực, đạt được một số kết quả đáng khích lệ, phục vụ thiết thực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, ổn định đất nước.

Quyền và trách nhiệm của công dân đã được Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005 quy định “*Công dân có quyền phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng; có nghĩa vụ hợp tác, giúp đỡ cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng*”. Cụ thể hóa các quy định này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng về vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN đã quy định cơ chế để công dân tham gia PCTN với những phương thức cụ thể như:

- Công dân có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về PCTN; lên án, đấu tranh với những người có hành vi tham nhũng;
- Công dân có quyền và trách nhiệm phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng; tự mình hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, tổ chức mà mình là thành viên để phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, vụ việc tham nhũng;
- Có quyền kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về PCTN nếu thấy các chính sách, pháp luật về công tác này có những bất cập, thiếu sót.

Bên cạnh đó, pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo nói chung, những quy định về bảo vệ người tố cáo nói riêng đang ngày càng được hoàn thiện. Luật tố cáo đã dành hẳn 01 chương (Chương V: từ Điều 34 đến Điều 40) để quy định về bảo vệ người tố cáo; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 trong đó quy định rõ các biện pháp bảo vệ người tố cáo và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc bảo vệ người tố cáo, cụ thể như: Quy định việc bảo vệ người tố cáo được thực hiện tại tất cả những nơi có thể ảnh hưởng đến người tố cáo, bao gồm: nơi cư trú, công tác, làm việc, học tập, nơi có tài sản của người cần được bảo vệ hoặc những nơi khác do cơ quan có thẩm quyền quy định. Ngoài ra, đối tượng bảo vệ không chỉ có người tố cáo mà còn cả những người thân thích của người tố cáo như vợ hoặc chồng, con cái, bố mẹ, anh em ruột thịt...; Luật cũng quy định rõ quyền và nghĩa vụ của người tố cáo được bảo vệ và các nội dung cơ bản về bảo vệ người tố cáo như bảo vệ bí mật thông tin; bảo vệ tại nơi công tác, nơi làm việc, nơi cư trú; bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của người tố cáo.

Đề khuyến khích toàn dân tham gia chống tham nhũng, tố giác tội phạm, Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-TTCP ngày 16/3/2015 về việc quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng. Việc ban hành Thông tư được đánh giá là đã thể hiện quyết tâm cao của Đảng, nhà nước trong công tác PCTN, đồng thời nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các bộ, ngành, địa phương cũng như sự hưởng ứng rộng rãi của quần chúng nhân dân. Việc khen thưởng theo Thông tư Liên tịch này đã tạo ra những bước chuyển biến đáng kể trong quyết tâm cũng như hành động của các cá nhân, đơn vị trong phạm vi cả nước trong việc phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng. Đồng thời Thanh tra Chính phủ và các cơ quan liên quan đã tiến hành xây dựng Thông tư liên tịch giữa Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính quy định việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng về PCTN nhằm phù hợp với Luật tố cáo trên những nguyên tắc sau: Mở rộng đối tượng khen thưởng và hạ tiêu chuẩn đối với đối tượng được khen để đáp ứng yêu cầu thực tế; thủ tục khen thưởng đơn giản, gọn nhẹ; tăng mức thưởng tương xứng đồng thời có những biện pháp động viên khuyến khích kịp thời; thu hẹp chủ thể có thẩm quyền khen thưởng theo hướng gắn các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quản lý nhà nước.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, rất nhiều công dân đã làm tốt vai trò, trách nhiệm của mình, tích cực tham gia công tác PCTN. Một số vụ việc tham nhũng nghiêm trọng đã được phát hiện, xử lý xuất phát từ phát hiện, tố giác của công dân. Nhiều tấm gương công dân ưu tú đã được các cơ quan chức năng biểu dương, khen thưởng do có thành tích trong phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Tới đây, Chính phủ tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện Luật PCTN, trong đó có nội dung về phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN và sẽ đề xuất cụ thể các giải pháp mới để nâng cao vai trò của nhân dân trong PCTN.

Nội dung số 5. *Cử tri cho rằng, trong thời gian Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã quan tâm và có những chủ trương, biện pháp PCTN. Tuy nhiên, đến nay kết quả đạt được chưa cao. Đề nghị Chính phủ làm rõ nguyên nhân, biện pháp khắc phục tình trạng trên.*

Trong thời gian qua, công tác PCTN tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và đạt được kết quả tích cực trên một số mặt công tác, như: Xây dựng và hoàn thiện thể chế; cải cách hành chính; công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN và vai trò của báo chí trong PCTN. Các biện pháp phòng ngừa được các cấp, các ngành triển khai sâu rộng, đồng bộ. Việc phối hợp giữa các cơ quan PCTN đã có sự chủ động, hiệu quả hơn. Chính phủ đã chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN: Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí... Hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đã phát hiện nhiều sai phạm, việc xử lý sau thanh tra và kiểm toán có hiệu quả hơn góp phần chấn chỉnh quản lý, phòng ngừa tham

những. Hoạt động điều tra, xử lý hành vi tham nhũng có tiến bộ, số vụ án tham nhũng được khởi tố, truy tố tăng lên, số bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thấp hơn so với các năm trước.

Tuy nhiên, tình hình tham nhũng chưa có dấu hiệu giảm, vẫn diễn ra ở nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực với những thủ đoạn ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Tình trạng sách nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà ở một bộ phận công chức, viên chức nhà nước vẫn còn diễn ra ở một số lĩnh vực. Tham nhũng, lãng phí trong quản lý và sử dụng đất đai, tín dụng, ngân hàng, quản lý vốn và tài sản tại một số doanh nghiệp nhà nước đã gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây bất bình trong xã hội. Công tác PCTN vẫn còn những hạn chế sau đây:

- Chế độ trách nhiệm, chế độ công vụ đối với nhiều vị trí công tác chưa được minh bạch, rõ ràng, cụ thể, nhất là ở những khâu, quy trình thủ tục liên quan tới công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu; việc phát hiện tham nhũng chủ yếu qua dư luận xã hội, đơn thư tố cáo, báo chí phản ánh hoặc khi có cơ quan chức năng vào làm việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra mới phát hiện sai phạm.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN còn hạn chế; vai trò của xã hội trong công tác PCTN chưa được phát huy đầy đủ. Công tác giám sát, kiểm tra, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi, nhiều cấp chưa thường xuyên; công tác kiểm toán, thanh tra, điều tra hiệu quả chưa cao; việc xử lý hành vi tham nhũng trong một số trường hợp còn chưa nghiêm, chưa kịp thời, còn có biểu hiện nương nhẹ.

- Vẫn còn tình trạng lợi dụng các quy định của pháp luật chưa chặt chẽ để xử lý hành vi tham nhũng bằng biện pháp kỷ luật hành chính hoặc áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ để xử phạt dưới khung hình phạt hoặc hưởng án treo, phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ.

Những hạn chế, tồn tại nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN. Nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi bị buông lỏng. Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở một số nơi chưa tốt; kỷ cương, kỷ luật không nghiêm, còn có biểu hiện nói không đi đôi với làm, hoặc làm chiếu lệ.

- Tình trạng suy thoái đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, trong đó có cả các cán bộ, đảng viên công tác trong các cơ quan bảo vệ pháp luật. Bên cạnh đó là bệnh thành tích và né tránh trách nhiệm nên vẫn còn tình trạng bao che cho hành vi tham nhũng của cán bộ do mình quản lý.

- Một số quy định của pháp luật liên quan tới việc phát hiện, xử lý tham nhũng còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN có quy định còn mang tính hình thức, thiếu tính khả thi,

thiếu những giải pháp có tính đột phá; mô hình, tổ chức các cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng chưa hợp lý, chưa đủ mạnh.

- Thể chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn sơ hở; chưa giảm được các thủ tục không cần thiết có thể làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực, nhất là trên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng, tín dụng, ngân hàng, quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Để tăng cường hiệu quả thực thi pháp luật về PCTN và tích cực ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tình trạng tham nhũng, Chính phủ đã và đang tích cực triển khai công tác PCTN trên quan điểm phải sử dụng tổng thể các giải pháp PCTN; vừa tích cực, chủ động trong phòng ngừa, vừa kiên quyết trong phát hiện, xử lý. Cụ thể trong thời gian tới sẽ tập trung thực hiện nhiều nhóm giải pháp, trong đó có những nhóm giải pháp thể hiện sự kiên quyết, quyết liệt trong xử lý tham nhũng, cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục chỉ đạo việc hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng và các quy định của pháp luật về PCTN cho phù hợp với Hiến pháp năm 2013. Triển khai Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN để kiến nghị sửa đổi toàn diện Luật PCTN và các luật liên quan khác cho phù hợp tình hình hiện nay.

Hai là, tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN, tạo sức mạnh, áp lực xã hội trong đấu tranh chống tham nhũng. Các cơ quan chức năng nghiên cứu, đề xuất cơ chế bảo đảm cung cấp kịp thời, đúng pháp luật những thông tin về PCTN cho các cơ quan báo chí và nhân dân.

Ba là, chỉ đạo triển khai việc rà soát tổng thể các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội tại các địa phương để xem xét, chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng sang cơ quan điều tra để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Bốn là, tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham để tạo sức mạnh đủ sức răn đe tham nhũng.

Năm là, Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Các cơ quan chức năng chú trọng áp dụng kịp thời các biện pháp thu hồi tài sản tham nhũng ngay trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử án tham nhũng theo quy định của pháp luật để nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

Sáu là, triển khai việc tổng kết để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi toàn diện Luật PCTN 2005, trong đó chú ý hoàn thiện chế định về thu hồi tài sản tham nhũng; cụ thể hóa, bổ sung đồng bộ những quy định về thu hồi tài sản tham nhũng trong quá trình sửa đổi Bộ luật tố tụng hình sự, Luật tương trợ tư pháp và một số luật liên quan khác.

Bảy là, Kịp thời động viên, khen thưởng xứng đáng những tổ chức, cá nhân làm tốt công tác PCTN, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Nội dung số 6 và 11: *Cử tri cho rằng, việc kê khai tài sản của cán bộ hiện nay vẫn hình thức, nhiều trường hợp kê khai chưa trung thực. Đề nghị nghiên cứu, đưa ra các giải pháp bảo đảm kê khai chính xác tài sản của cán bộ các cấp trước khi bầu cử; đồng thời công khai để cử tri theo dõi? Đối với Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập: Đối tượng thuộc diện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập quá rộng, việc kê khai còn mang tính hình thức nên hiệu quả chưa cao. Đề nghị thu hẹp đối tượng phải kê khai trong phạm vi những người có chức vụ, quyền hạn hoặc ở những vị trí công tác nhất định (kế toán, thủ quỹ)?*

a) Hạn chế, vướng mắc trong thực hiện quy định về kê khai tài sản, thu nhập

Đảng và Nhà nước ta luôn nhận định minh bạch tài sản, thu nhập là một trong những giải pháp quan trọng nhằm phòng ngừa tham nhũng đã và đang được triển khai rộng rãi trong các cơ quan, các tổ chức chính trị, xã hội, doanh nghiệp Nhà nước, lực lượng vũ trang. Tỷ lệ kê khai tài sản, thu nhập trong năm đạt 99,5% (tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước). Số bản kê khai đã công khai đạt tỷ lệ 98,3% (tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước). Có 1.225 người thuộc diện kê khai được xác minh tài sản, thu nhập, trong đó phát hiện 05 người kê khai không trung thực. Đã tiến hành xử lý kỷ luật 02 người⁽³⁾.

Mặc dù việc kê khai tài sản, thu nhập đã thu được những kết quả bước đầu nhưng qua tổng kết, đánh giá cho thấy việc kê khai tài sản, thu nhập vẫn còn hình thức; vẫn còn một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu chưa thực sự quan tâm, thiếu quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về minh bạch tài sản thu nhập, chưa thực sự gương mẫu trong thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai. Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ở một số nơi chưa thực hiện nghiêm túc; công tác quản lý, theo dõi việc kê khai, công khai, xác minh về tài sản, thu nhập chưa có tính hệ thống. việc kê khai chỉ dựa vào ý thức tự giác của người có nghĩa vụ kê khai; hầu hết các bản kê khai chưa được kiểm tra, xác nhận; chưa giúp cơ quan chức năng kiểm soát được mọi biến động về tài sản của người có chức vụ, quyền hạn; nhiều cơ quan, đơn vị chưa nắm đầy đủ trình tự, thủ tục kê khai và công khai; còn lúng túng trong việc hướng dẫn nguyên tắc, phạm vi biến động tài sản, loại tài sản, thu nhập phải kê khai nên các bản kê khai còn thiếu thông tin, thông tin không đầy đủ dẫn đến việc kê khai không chính xác.

b) Một số giải pháp chủ yếu trong thời gian tới

- Sửa đổi toàn diện các quy định về minh bạch tài sản thu nhập theo hướng công khai hơn đối với kết quả kê khai; theo dõi, quản lý việc kê khai chặt

⁽³⁾ 01 trường hợp ở Bộ Giao thông Vận tải bị kỷ luật khiển trách; 01 trường hợp tại tỉnh Thanh Hóa bị kỷ luật cảnh cáo và điều chuyển sang vị trí công tác khác; hiện còn 02 trường hợp tại tỉnh Cà Mau và 01 trường hợp tại tỉnh Bình Thuận đang trong quá trình xem xét, xử lý.

chế hơn; xác minh bản kê khai chủ động hơn và xử lý vi phạm cụ thể, nghiêm minh hơn.

- Tăng cường thanh tra việc thực hiện quy định về minh bạch tài sản thu nhập; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, vi phạm nghĩa vụ kê khai, kê khai không trung thực theo các quy định hiện hành.

- Quy định chế định riêng về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn;

- Quy định việc quản lý tập trung bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức: quy định thẩm quyền xác minh bản kê khai tài sản thuộc các cơ quan kiểm tra đảng, cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan điều tra trên cơ sở phân cấp quản lý cán bộ của Đảng và Nhà nước.

- Bổ sung quy định về việc xử lý đối với các khoản thu nhập, tài sản không kê khai hoặc kê khai không trung thực,

Nội dung số 7. Đề nghị công tác PCTN cần được thực hiện đồng bộ, quyết liệt giữa các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chính quyền các cấp, có như vậy mới đạt hiệu quả cao, tránh tình trạng nơi này, nơi kia chưa quyết liệt đối với công tác này?

Trong thời gian qua, Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các ngành, các cấp đã quan tâm, tiếp tục triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN như: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí... Để nâng cao kết quả công tác PCTN, trong thời gian tới, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện nhiệm vụ trong công tác PCTN; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Trọng tâm là Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật PCTN năm 2012.

Chính phủ ban hành: Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập; và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012-2016, trong đó tập trung chỉ đạo:

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế cơ chế chính sách liên quan đến phòng chống tham nhũng, đặc biệt sau khi Hiến pháp và một số Luật đã được Quốc hội thông qua; khẩn trương ban hành Đề án kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, Quy định việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức; Quy định về khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện tham nhũng; sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đang

được thực hiện nhưng hiệu quả thấp, như: Việc trả lương qua tài khoản; quy định về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai, tổ chức thực hiện các quy định mới được ban hành như: Chỉ thị của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo đối với việc thực hiện và kiểm soát kê khai tài sản; các quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chuyển đổi vị trí công tác; quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách ...

- Triển khai các kế hoạch thanh tra, trong đó chú trọng thanh tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: Quản lý sử dụng đất đai; xây dựng cơ bản; tài nguyên, khoáng sản; tài chính, ngân hàng; thuế, hải quan; quản lý sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại các doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng về trao đổi cung cấp thông tin về tham nhũng. Đối với ngành thanh tra đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ công vụ, giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra; chủ động đề xuất các cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 08-KH/TW ngày 12/3/2012 của Bộ Chính trị về việc kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; đưa ra xét xử những vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm theo Kế hoạch số 16-KH/BCĐTW ngày 05/8/2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về PCTN, nhất là trong lĩnh vực tương trợ tư pháp nhằm tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

Nội dung số 8. *Cử tri cho rằng, vừa qua việc xử lý đối với một số cán bộ, công chức, đảng viên có hành vi tham nhũng còn nhẹ, đa phần chỉ dừng lại ở việc kiểm điểm, khiển trách. Cử tri đề nghị phải xử lý mạnh hơn, kiên quyết hơn trong thời gian tới; nếu phát hiện có hành vi tham nhũng thì phải xử lý kỷ luật cho nghỉ việc, khai trừ khỏi đảng và nặng hơn là xử lý về mặt hình sự thật nghiêm khắc để giáo dục răn đe.*

Công tác PCTN trong thời gian qua đạt được kết quả nhất định, trong đó việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng được đẩy mạnh, tạo chuyển biến tương đối rõ nét, tiến độ điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được đẩy nhanh hơn, nhiều vụ án lớn được đưa ra xét xử

theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là việc công khai đưa ra xét xử nghiêm minh các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp: Vụ án Vũ Quốc Hảo và đồng phạm “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”, “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “tham ô tài sản” xảy ra tại Công ty cho thuê tài chính II - Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (ACLI); vụ án Dương Chí Dũng và đồng phạm tham ô tài sản và cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; vụ án Vũ Việt Hùng cùng đồng phạm nhận hối lộ, vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Đắk Lắk-Đắk Nông và Ngân hàng TMCP Phương Đông; vụ Dương Thanh Cường cùng đồng phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng xảy ra tại Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh 6 và Chi nhánh Bình Chánh TP. HCM; vụ Nguyễn Đức Kiên và đồng phạm cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, kinh doanh trái phép về tài chính và trốn thuế; vụ án Phạm Thị Bích Lương cùng đồng phạm vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Công ty liên doanh Lifepro Việt Nam và Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam Chi nhánh Nam Hà Nội... đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo của cán bộ, đảng viên và nhân dân, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, việc xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng vẫn còn một số hạn chế sau:

- Trong một số vụ việc, vụ án tham nhũng, việc phối hợp trong đánh giá chứng cứ, định tội danh giữa các cơ quan tiến hành tố tụng chưa thật chặt chẽ nên hiệu quả xử lý chưa cao.

- Công tác giám định tư pháp còn nhiều bất cập như thời gian giám định dài, kinh phí chi trả giám định lớn, kết luận giám định không rõ ràng, phải quyết định trưng cầu giám định nhiều lần, năng lực chuyên môn của giám định viên còn hạn chế...

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại một số cơ quan, một số cấp ủy, người đứng đầu trong công tác phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng có lúc, có nơi chưa theo kịp yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

- Đối tượng tham nhũng là những cán bộ có chức vụ, quyền hạn, có trình độ hiểu biết, có nhiều mối quan hệ, có chuyên môn sâu trong lĩnh vực công tác nên thủ đoạn che giấu tinh vi, khó phát hiện.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN còn hạn chế; vai trò của xã hội trong công tác PCTN chưa được phát huy đầy đủ. Công tác giám sát, kiểm tra, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi, nhiều cấp chưa thường xuyên; công tác kiểm toán, thanh tra, điều tra hiệu quả chưa cao; việc xử lý hành vi tham nhũng trong một số trường hợp còn chưa nghiêm, chưa kịp thời, còn có biểu hiện nương nhẹ.

Bên cạnh đó, việc xử lý hành vi tham nhũng ở một số vụ, việc có biểu hiện nương nhẹ; vẫn còn tình trạng lạm dụng để xử lý kỷ luật, xử lý hành chính thay cho việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật. Do vậy, trong thời gian tới cần phải khắc phục những tồn tại, yếu kém nói trên để tạo niềm tin trong nhân dân đối với công tác PCTN của Đảng và Nhà nước.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, Chính phủ cũng đã có chỉ đạo để Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan triển khai tổng kết 10 năm thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng trong đó có tổng kết, đánh giá chuyên đề về thu hồi tài sản để chuẩn bị cho việc kiến nghị sửa đổi toàn diện Luật phòng, chống tham nhũng, từ đó đề xuất những biện pháp mạnh mẽ hơn để nâng cao hiệu quả công tác PCTN nói chung và thu hồi tài sản tham nhũng nói riêng.

Đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng và những biểu hiện tiêu cực, lãng phí; kiên quyết thu hồi, buộc bồi thường tài sản, thiệt hại do tham nhũng hoặc bị gây lãng phí.

Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên, công dân trong PCTN, lãng phí; trong giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công vụ nhằm phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; khuyến khích sự tham gia của nhân dân đối với công tác PCTN bằng cách tăng cường hiệu quả của các cơ chế khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo tham nhũng; tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về PCTN nhằm tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN, lãng phí, củng cố lòng tin của nhân dân và cộng đồng quốc tế.

Nội dung số 10. *Đề nghị Chính phủ ban hành chế tài xử lý đối với các vi phạm trong công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; trong chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; việc người đứng đầu không triển khai hoặc triển khai không kịp thời các quy định của pháp luật về PCTN, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo?*

Trước tình trạng tham nhũng và sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang cản trở việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, gây bất bình và làm giảm lòng tin trong nhân dân; trong nhiều năm qua và thời gian tới. Để PCTN, lãng phí có hiệu quả thì phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp Chính phủ tiếp tục coi PCTN, lãng phí là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành để từ đó tập trung các giải pháp, nguồn lực cho công tác này, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật trong đó có quy định các chế tài xử lý với các vi phạm trên:

Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; trong đó quy định nguyên tắc xem xét, hình thức kỷ luật và thẩm quyền trình tự tiến hành kỷ luật đối với người đứng đầu cơ quan tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng. Năm 2015 đã có 46 người đứng đầu thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng đã bị xử lý ⁽⁴⁾, trong đó 04 người bị xử lý hình sự (tăng 01 người so với năm 2014); 37 người bị xử lý kỷ luật với các hình thức cách chức, khiển trách, cảnh cáo; 05 người đang xem xét các hình thức xử lý.

- Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức ⁵.

- Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Quyết định số 31/2011/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công khai, minh bạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về an sinh xã hội...

- Về thực hiện chế độ báo cáo, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành: Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 quy định chế độ công tác báo cáo thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Thông tư số 04/2014/TT-TTCP ngày 18/9/2014 quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN.

Tới đây, Chính phủ sẽ có kế hoạch triển khai Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, trong đó sẽ chú trọng triển khai thực hiện một nội dung yêu cầu của Chỉ thị là “lấy kết quả công tác PCTN làm thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu”. Trên cơ sở đó có hình thức khen thưởng xứng đáng những tập thể, cá nhân làm tốt công tác PCTN và chấn chỉnh, xử lý nghiêm những nơi để xảy ra vi phạm.

Nội dung số 15. *Đề nghị Thanh tra Chính phủ ban hành hướng dẫn biểu mẫu, tiêu chí, số lượng, đơn vị, cá nhân; định mức chi phí cho công tác điều tra*

⁽⁴⁾ Bộ Tư pháp: 05 người; Bộ Công an: 8 người; Bộ Quốc phòng: 07 người; Thanh Hóa: 01 người; Quảng Ngãi: 02 người; Nam Định: 02 người; Long An: 01 người; Khánh Hòa 01 người; Đắk Lắk: 01 người; Bình Thuận: 03 người; Bắc Ninh: 03 người; Quảng Trị 03 người; Lạng Sơn 01 người; Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam: 02 người; Bảo hiểm xã hội Việt Nam 03 người.

⁵ Trong năm 2015, các bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức tại 6.165 cơ quan, tổ chức, đơn vị, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm, trong đó số cán bộ, công chức vi phạm bị xử lý là 143 người. Các cấp, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác 19.098 lượt cán bộ, công chức, viên chức. Các bộ, ngành, địa phương có nhiều người được chuyển đổi vị trí công tác là: Bộ Công an (3.579 người), Bộ Quốc phòng (2.947 người), Đồng Nai (1.271 người) v.v....

xã hội học nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCTP ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ, làm cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định?

Nội dung Thông tư 04/2014/TT-TTCTP còn một số điểm chưa cụ thể, khó khăn cho việc triển khai thực hiện. Do đó Thanh tra Chính phủ đã triển khai tiến hành đánh giá, bổ sung mẫu theo Thông tư 04/2014/TT-TTCTP đồng thời cũng sẽ rà soát để hướng dẫn rõ hơn những nội dung còn vướng mắc.

Đối với định mức chi phí cho công tác điều tra xã hội học, hiện nay được quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính và Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ. Tại Điều 19 Thông tư số 04/2014/TT-TTCTP quy định kinh phí cho việc nhận định và đánh giá công tác PCTN do ngân sách bảo đảm và được áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành. Trong thời gian tới, Thanh tra Chính phủ sẽ tăng cường hướng dẫn, trao đổi thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện.

Thanh tra Chính phủ phúc đáp và trân trọng cảm ơn sự quan tâm của cử tri tỉnh Gia Lai./.

TỔNG THANH TRA

(đã ký)

Huỳnh Phong Tranh

**VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH & HĐND
TỈNH GIA LAI**

Số: 18 /TS-VP

TRÍCH SAO BẢN CHÍNH

Gia Lai, ngày 17 tháng 02 năm 2016

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nơi nhận:

-Như công văn số 1142/ĐĐBQH-CTĐB;

-Lưu: VT, Phòng Công tác ĐBQH.

Nguyễn Duy Hiếu